

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2020/DS-ST

Ngày: 25/9/2020

V/v “Tranh chấp về hợp
đồng tín dụng (vay tài sản)”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Phước Tâm

2. Bà Võ Thị Diệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 25/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 384/2020/TLST-DS, ngày 08 tháng 5 năm 2020 về việc “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng (vay tài sản)” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 215/QĐXXST-DS ngày 24/8/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 159/2020/QĐST-DS ngày 10/9/2020, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP K;**

Trụ sở: Phường A, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn A – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện ủy quyền: Ông Ngô Văn Q – Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Đồng Tháp.

Ông Ngô Văn Q ủy quyền lại cho ông Dương Minh T sinh năm 1990 theo văn bản ủy quyền ngày 16/12/2019.

Địa chỉ: Phường B, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

* Bị đơn: Ông **Huỳnh Văn C**, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà **Trương Thúy N**, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn và người liên quan vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn Ngân hàng TMCP K trình bày: Nguyên ngày 31/07/2018, ông Huỳnh Văn C và bà Trương Thúy N có vay vốn tại Ngân hàng TMCP K (gọi tắt Ngân hàng K) theo Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số: ĐT0090-91/HĐTD-CC cụ thể:

Số tiền vay 25.000.000đồng; mục đích vay: Mua bán nhỏ; thời hạn vay: 180 ngày, loại hình tín dụng: trả góp vốn và lãi theo định kỳ hàng ngày; lãi suất cho vay: 1,245%/tháng (tính lãi gộp); lãi suất quá hạn (chậm trả): 1,8675%/tháng.

Tài sản cầm cố/thế chấp bảo đảm nợ vay gồm:

+ Xe SAVI (50FI): Giấy chứng nhận đăng ký mô tô, gắn máy số: 013773; Biển kiểm soát: 66FA-010.73; Màu sơn: Đỏ - Đen; Dung tích: 49; Số máy: FMB-000212; số khung: PC-000212, do công an huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày: 04/12/2012 (Đăng ký lần đầu ngày 04/12/2012).

+ Xe DYOR: Giấy chứng nhận đăng ký mô tô, gắn máy số: 005421; Biển kiểm soát: 66H7-6687; Màu sơn: Xanh; Dung tích: 107; Số máy: FMH-0001574; số khung: 5RS61- 001574, do công an huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày: 29/8/2009 (Đăng ký lần đầu ngày 18/5/2006).

+ Xe FERROLI (C110): Giấy chứng nhận đăng ký mô tô, gắn máy số: 019097; Biển kiểm soát: 66F1-427.81; Màu sơn: Trắng – Đen; Dung tích: 108; Số máy: P52FMH005450; số khung: H1UM7XN05450, do công an huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày: 08/7/2016 (Đăng ký lần đầu ngày 12/7/2007).

Trong quá trình vay vốn ông Huỳnh Văn C và bà Trương Thúy N không thanh toán nợ cho Ngân hàng K theo đúng như thỏa thuận đã ký kết, tại Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số: ĐT0090-91/HĐTD-CC ngày 31/7/2018. Khi đến hạn thanh toán nợ, Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở nhưng ông C, bà N không thực hiện và hiện tại hợp đồng đã quá hạn thanh toán nhưng vẫn chưa thanh toán nợ cho Ngân hàng theo thỏa thuận tại hợp đồng đã ký. Tạm tính đến ngày 16/3/2010 ông C, bà N còn nợ Ngân hàng K – Chi nhánh Đồng Tháp số tiền 17.754.072đồng (trong đó: Vốn gốc: 12.638.889 đồng; lãi trong hạn: 944.125đồng; phạt lãi chậm trả: 197.865đồng; phạt lãi quá hạn: 3.973.193đồng)

Nay Ngân hàng TMCP K yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh giải quyết buộc ông Huỳnh Văn C và bà Trương Thúy N phải trả nợ cho Ngân hàng TMCP K số tiền tiền 17.754.072 đồng (trong đó: Vốn gốc: 12.638.889 đồng; lãi trong hạn: 944.125 đồng; phạt lãi chậm trả: 197.865 đồng; phạt lãi quá hạn: 3.973.193 đồng).

* Đối với bị đơn là ông Nguyễn Văn C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trương Thúy N đã được tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo

hòa giải và triệu tập xét xử hợp lệ nhưng không có văn bản ý kiến, không tham gia hòa giải và không có mặt tại phiên tòa sơ thẩm.

*** Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:**

- Tài liệu, chứng cứ do phía nguyên đơn cung cấp:
- Quyết định số 4522/QĐ-NHKL ngày 31/12/2019 về việc ủy quyền thường xuyên (bản sao);
- Giấy ủy quyền số 104/UQ-CNĐT ngày 16/12/2019 của Ngân hàng TMCP Kiên Long - Chi nhánh Đồng Tháp (bản chính);
- Quyết định số 1203/QĐ-NHKL ngày 24/4/2018 của Ngân hàng TMCP Kiên Long (bản sao);
- Quyết định số 259/QĐ-HĐQT ngày 07/8/2019 của Ngân hàng TMCP Kiên Long (bản sao);
- Quyết định số 114/QĐ-HĐQT ngày 23/4/2018 của Ngân hàng TMCP Kiên Long (bản sao);
- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh (bản sao);
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần (bản sao);
- Bảng kê tính lãi theo hợp đồng (bản chính);
- Giấy đề nghị vay vốn trả góp (bản chính);
- Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số ĐT00090/HĐTD-CC ngày 31/07/2018 (bản sao);
- Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số ĐT00091/HĐTD-CC ngày 31/07/2018 (bản sao);
- Biên bản thỏa thuận gửi giữ tài sản ngày 31/7/2018 (bản sao);
- Giấy chứng minh nhân dân Huỳnh Văn Cường (bản photo);
- Giấy chứng minh nhân dân Trương Thúy Ngân (bản photo);
- Chứng nhận đăng ký mô tô xe máy Huỳnh Văn Cường (bản photo);
- Sổ hộ khẩu (bản sao);
- Đơn xin xác nhận (bản sao);
- Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không cung cấp tài liệu, chứng cứ nào.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật, xét thấy: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu ông Huỳnh Văn C, bà Trương Thúy N có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền tiền 17.754.072 đồng (trong đó: Vốn gốc: 12.638.889đồng; lãi trong hạn: 944.125đồng; phạt lãi chậm trả: 197.865đồng; phạt lãi quá hạn: 3.973.193đồng) và yêu cầu tính lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong nợ, nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng (vay tài sản)” theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự.

[2] Về thẩm quyền, xét thấy: Tranh chấp về hợp đồng tín dụng (vay tài sản) giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có nơi cư trú tại xã P, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về thời hiệu khởi kiện, xét thấy: Hợp đồng tín dụng (vay tài sản) giữa Ngân hàng TMCP K với ông C, bà N được xác lập vào ngày 31/7/2018 đến nay nguyên đơn khởi kiện là còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 429 Bộ luật dân sự.

[4] Về tố tụng: Đối với bị đơn là ông Huỳnh Văn C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trương Thúy N đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đồng thời, tại phiên tòa đại diện Ngân hàng xác định trong vụ này ngoài số tiền trên thì Ngân hàng không tranh chấp số tiền nào khác và trong vụ án này chỉ liên quan đến các đương sự có tên trên, không liên quan đến đương sự nào khác.

[5] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xét thấy: Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP K yêu cầu ông C, bà N có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền 19.224.267 đồng (trong đó: Vốn gốc: 12.638.889đồng; lãi trong hạn: 944.125đồng; phạt lãi chậm trả: 267.608đồng; phạt lãi quá hạn: 5.373.645đồng) và yêu cầu tính lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong nợ là có căn cứ, bởi lẽ: Vào ngày 31/7/2018, ông C, bà N có ký hợp đồng tín dụng (vay tài sản) với Ngân hàng TMCP K với số tiền vốn vay 25.000.000 đồng; mục đích vay: Mua bán nhỏ; thời hạn vay: 180 ngày, loại hình tín dụng: trả góp vốn và lãi theo định kỳ hàng ngày; lãi suất cho vay: 1,245%/tháng (tính lãi gộp); lãi suất quá hạn (chậm trả): 1,8675%/tháng.

Trong quá trình Tòa án thụ lý vụ án và thu thập chứng cứ, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng, thể hiện rõ nội dung vụ việc và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng như tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn nộp kèm theo đơn

khởi kiện cho ông C, bà N. Tuy nhiên, ông C, bà N vẫn không có văn bản ý kiến gửi cho Tòa án cũng như không có ý kiến phản bác, yêu cầu phản tố hay yêu cầu gì khác liên quan đến yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn.

Tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 quy định: “Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”. Do đó, Hội đồng xét xử xác định hợp đồng vay tài sản giữa hai bên đương sự là có thật. Nên việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả số tiền vay và lãi suất là 19.224.267 đồng (trong đó: Vốn gốc: 12.638.889 đồng; lãi trong hạn: 944.125 đồng; phạt lãi chậm trả: 267.608 đồng; phạt lãi quá hạn: 5.373.645 đồng) là có căn cứ chấp nhận.

[6] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP K.

[7] Tại phiên tòa, đại diện của Ngân hàng xác định ngoài lời trình bày và các chứng cứ đã nộp cho Tòa án ra, thì Ngân hàng không còn chứng cứ nào khác và cũng không yêu cầu Tòa án thu thập thêm chứng cứ nào khác.

[8] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP K về việc yêu cầu ông Huỳnh Văn C và bà Trương Thúy N có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền 19.224.267 đồng nên ông Huỳnh Văn C và bà Trương Thúy N phải liên đới chịu 961.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng TMCP K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, Ngân hàng TMCP K được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0003508 ngày 08/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 429, 463, 466 của Bộ luật dân sự; Điều 37 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần K.
- Buộc ông Huỳnh Văn C và bà Trương Thúy N có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền 19.224.267 đồng (Mười chín triệu, hai trăm hai mươi bốn ngàn, hai trăm sáu mươi bảy đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận (ghi trong hợp đồng tín dụng ngày 31/7/2018), nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về án phí: Ông Huỳnh Văn C và bà Trương Thúy N phải liên đới chịu 961.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng TMCP K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, Ngân hàng TMCP K được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0003508 ngày 08/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

- Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS HCL;
- Toà án Tỉnh;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Huỳnh Trung Dũng